

ĐẶC ĐIỂM CỦA HOẠT ĐỘNG QUAN SÁT THIÊN NHIÊN Ở TRẺ MẪU GIÁO 5-6 TUỔI

• **ThS. NGUYỄN THỊ XUÂN**
 Trường Cao đẳng Sư phạm TW

1. Quan sát (QS) là một dạng hoạt động học tập của trẻ mẫu giáo (MG) 5-6 tuổi

QS ở lứa tuổi MG lớn là một dạng hoạt động học tập, trong đó đối tượng và động cơ của hoạt động này là sự tiếp nhận các sự vật hiện tượng của thiên nhiên trong sự đa dạng, phong phú của chúng, với các đặc điểm, dấu hiệu đặc trưng, các mối liên hệ và quan hệ đơn giản. Hoạt động QS đòi hỏi ở trẻ sự tập trung chú ý, ý chí nỗ lực thực hiện nhiệm vụ đến cùng và đặc biệt là sự tham gia tích cực của các quá trình nhận thức như tri giác, tư duy ngôn ngữ và trí nhớ. Trong đó, thành phần cơ bản của QS là tri giác. Ngô Công Hoàn cho rằng: " Tri giác của trẻ 5-6 tuổi khác biệt rõ rệt về mặt chất lượng so với tri giác của trẻ ở các độ tuổi nhỏ hơn. Sự khác biệt đó thể hiện ở mức độ phong phú của các kiểu, loại tri giác, ở mức độ chủ định của quá trình tri giác, ở độ nhạy cảm của các giác quan và tính mục đích của hoạt động"[1 tr 178].

QS ở trẻ trong quá trình làm quen với thiên nhiên là QS mang tính khoa học. Đó vừa là cái nhìn bao quát vừa là sự nắm bắt đầy đủ, chi tiết; vừa là quá trình phân tích, đồng thời là sự tổng hợp nhằm nắm bắt được cái đặc trưng của đối tượng trong mối quan hệ giữa các chi tiết bộ phận của chúng. Khi tham gia vào hoạt động QS trẻ cần phải sử dụng các cách thức QS sao cho phù hợp với mục đích, nhiệm vụ đề ra. Trẻ cũng phải biết chọn lựa sắp xếp các dấu hiệu đặc trưng, có ý nghĩa nhất ở đối tượng QS theo các nhiệm vụ và yêu cầu mà giáo viên (GV) giao cho. Kết quả QS có thể được trẻ thể hiện trong hoạt động ngôn ngữ, hoạt động tạo hình hoặc dưới dạng mô hình, sơ đồ v.v. Thái độ, động cơ QS của trẻ được xuất phát từ nhu cầu, hứng thú nhận thức xuất hiện ở tuổi mẫu giáo lớn.

2. Hoạt động QS của trẻ MG 5-6 tuổi

Hoạt động QS thiên nhiên ở trẻ MG 5-6 tuổi

gắn liền với trò chơi. Các nhiệm vụ nhận thức trong QS thường được trình bày dưới dạng các hành động chơi, hoặc đặt trong các tình huống chơi để giúp trẻ lĩnh hội dễ dàng hơn. Khác với MG bé và nhỏ, ở lứa tuổi MG lớn các hành động chơi thường mang tính tìm kiếm và chúng có ý nghĩa rất lớn, đặc biệt với mục đích kích thích, duy trì hứng thú, sự tập trung chú ý QS của trẻ. QS của trẻ về các sự vật hiện tượng xung quanh càng tích cực và hiệu quả bao nhiêu thì nội dung chơi của trẻ càng phong phú và hấp dẫn bấy nhiêu.

Ở MG 5-6 tuổi nói riêng và ở lứa tuổi mầm non nói chung, QS các sự vật hiện tượng thiên nhiên cũng rất cần cho các dạng hoạt động khác nhau như tạo hình và lao động. Chính trong hoạt động QS trẻ phát hiện ra các thuộc tính, các dấu hiệu có ý nghĩa của sự vật hiện tượng, tính chất của các nguyên vật liệu... làm cơ sở cho việc thực hiện các nhiệm vụ của lao động và tạo hình được hiệu quả. Có thể coi QS là tiền đề cần thiết cho hoạt động tạo hình và hoạt động lao động. Ngược lại cũng chính trong hoạt động tạo hình và lao động hình thành khả năng phân tích một cách tỉ mỉ, chính xác đối tượng QS, diễn ra sự lĩnh hội các cách thức khảo sát đối tượng đa dạng và kĩ năng lựa chọn các dấu hiệu cơ bản và có ý nghĩa của đối tượng một cách có chủ định.

Hoạt động QS của trẻ MG lớn đã phức tạp hơn so với MG bé và nhỏ về nhiệm vụ nhận thức, đối tượng QS và tính chất của chúng cũng đa dạng và phong phú hơn, thời gian QS của trẻ đã có thể kéo dài hơn từ một vài phút đối với QS đặc điểm của sự vật hiện tượng đến hàng tuần, tháng, mùa đối với QS sự thay đổi và phát triển. Trong hoạt động QS tính chủ định của trẻ cũng tăng lên song nó vẫn chưa phải là một hoạt động hoàn toàn độc lập của trẻ. Các nhiệm vụ nhận thức chủ yếu vẫn do GV xác định và đưa ra dưới

hình thức câu hỏi hoặc giao nhiệm vụ. Trẻ chỉ có thể tự đề ra những nhiệm vụ nhỏ trong những tình huống QS cụ thể chứ chưa tự xác định mục đích và nhiệm vụ QS. Kế hoạch QS cũng do GV chủ động soạn thảo và hướng dẫn trẻ thực hiện. Trẻ chỉ có thể tự lập kế hoạch thực hiện một số công đoạn trong quá trình QS hoặc đưa ra câu trả lời về trình tự QS khi GV đưa ra câu hỏi. Việc lập kế hoạch bằng lời thường đi sau kế hoạch hành động thực tiễn. Trẻ có thể không nói ra được là phải làm thế nào, nhưng khi QS có thể thấy là trẻ đã nắm được tuần tự và cách thức thực hiện nhiệm vụ. Trẻ mẫu giáo lớn có thể chủ động lựa chọn và sử dụng cách thức QS với những đối tượng QS quen thuộc. Với những đối tượng QS mới, cần đến những cách thức QS mới, đòi hỏi có sự gợi ý, hướng dẫn của GV.

Trẻ mẫu giáo lớn vừa có thể QS cùng với cô giáo và các bạn, vừa có thể QS trong nhóm bạn bè. Ở hai hình thức QS này trẻ cùng nhau thực hiện nhiệm vụ. QS cá nhân cũng đã được áp dụng ở mẫu giáo lớn, ở đó trẻ chủ động lựa chọn, vận dụng cách thức khảo sát, phân tích đối tượng, tự mình thực hiện nhiệm vụ do GV giao cho. Nghiên cứu của N.L. Aganoxova chỉ ra rằng QS của trẻ MG lớn khách quan hơn, có tổ chức hơn, lâu hơn, mặc dù vẫn còn nhiều thiếu sót, đó là: Kết luận vội vã, hay bắt chước, không bền vững, hay chuyển từ đối tượng QS này sang đối tượng khác, hay chú ý đến những thuộc tính sặc sỡ, song thường lại không phải là bản chất. Sau 5 tuổi rưỡi khi tri giác sự vật, trẻ đã có thể xây dựng nên một biểu tượng sơ bộ về vật cần phải biết, tách nó ra khỏi các vật khác [Trích theo 2, tr 41]. Để cho hoạt động QS của trẻ có hiệu quả và trở thành một hoạt động nhận thức độc lập rất cần có sự hướng dẫn của GV.

3. Phát triển hoạt động QS cho trẻ MG 5-6 tuổi

Ở tuổi mẫu giáo QS được nảy sinh và diễn ra con đường phức tạp của sự phát triển và hoàn thiện. Ý nghĩa quyết định ở đây là vai trò chỉ đạo và giáo dục của người lớn. Lí luận và thực tiễn giáo dục mầm non đã tổng kết 2 con đường cơ bản để phát triển hoạt động QS là:

- Phát triển QS trong mối quan hệ với các dạng hoạt động có sản phẩm.

- Hình thành QS và óc QS thông qua hệ thống QS do GV tổ chức trong quá trình làm quen với thiên nhiên và cuộc sống xã hội, nơi mà QS được xem xét như một phương pháp dạy học.

Trong cả hai trường hợp trên nhiệm vụ của GV để phát triển hoạt động QS bao gồm:

- Hình thành ở trẻ đầu tiên là khả năng tiếp nhận nhiệm vụ nhận thức, sau đó là khả năng tự đề ra nhiệm vụ.

- Dạy trẻ những cách thức khảo sát khác nhau phù hợp với tính chất của đối tượng và nhiệm vụ QS.

- Dạy trẻ khả năng thực hiện theo kế hoạch QS mà người lớn đề ra sau đó là tự lập kế hoạch QS.

- Hình thành kĩ năng lựa chọn những thuộc tính và đặc điểm của đối tượng QS sao cho phù hợp với nhiệm vụ đề ra.

- Dạy trẻ thể hiện một cách tương ứng kết quả QS trong hoạt động có sản phẩm và ngôn ngữ.

- Sử dụng hoạt động QS đã phát triển để hình thành và hoàn thiện các quá trình tâm lí nhận thức khác trong cấu trúc của nó.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Ngô Công Hoàn, Nguyễn Mai Hà (1993), *Tâm lí học trẻ em*, Hà Nội.
2. Levitop N.Đ (1972), *Tâm lí học trẻ em và tâm lí học sư phạm*, T3, Người dịch: Phạm Thị Diệu Vân, NXB Giáo dục.
3. Nguyễn Ánh Tuyết (Chủ biên) 1988), *Tâm lí học trẻ em trước tuổi học*. NXB Giáo dục.
4. Nikolayeva S.N. *Phương pháp giáo dục môi trường cho học sinh mẫu giáo*. M. NXB Viện Hàn lâm, 1999 (tiếng Nga).
5. Uruntayeva G.A. *Tâm lí học sinh mẫu giáo*, M. NXB Viện Hàn lâm, 2000 (Tiếng Nga).

SUMMARY

In the article, the author highlights 3 such major issues as observation as a main form of learning activity for pre-school children (5-6-year-olds); 2/ Observing activity of children at this age; and 3/ Developing the observing activity of 5-6-year-olds.